TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày 25 tháng 06 năm 2025
V/v: tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Moong Thái Nhi;
2. Ông Moong Văn Vũ.

- Thư ký phiên toà: Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Và Bá Của- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2025 về "Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/ QĐXX-ST ngày 22 tháng 05 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-DS ngày 09/06/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hờ Y T; Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Lầu Bá T; sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Không có lý do).

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Hờ Y T: Ông Lê Công Thiết-Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hờ Y T vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hờ Y T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và với anh Lầu Bá T tự nguyện tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 2016, không đăng ký kết hôn tại UBND xã phường, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Trong khoảng thời gian đầu mới cưới vợ chồng chung sống yêu thương nhau và hạnh phúc như những gia đình, cặp vợ chồng khác. Tuy nhiên, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lầu Bá T không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên bỏ bê công việc để theo người phụ nữ khác. Hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhưng không thành. Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T đã ly thân từ năm 2023 cho

đến nay. Xét thấy không còn tình cảm nên chị Hờ Y T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lầu Bá T là vợ chồng.

Về con chung: Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T có 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023, nay không công nhận là vợ chồng chị Hờ Y T có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành, vì từ khi sống ly thân thì chị Hờ Y T là người chăm sóc, nuôi dưỡng con. Không yêu cầu anh Lầu Bá T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Hờ Y T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện, thông báo thụ lý vụ án, qua xác minh anh Lầu Bá T thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không ai biết, thỉnh thoảng có trở về địa phương thăm gia đình và con, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã N và tại bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Lầu Bá T vẫn vắng mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định tại Điều 204, 207, 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Hờ Y T trình bày: Thống nhất với các trình bày của nguyên đơn Hờ Y T và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do: Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T trong thời gian sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Lầu Bá T không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên bỏ bê công việc để theo người phụ nữ khác. Hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhưng không thành. Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Xét thấy không còn tình cảm nên chị Hờ Y T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lầu Bá T là vợ chồng; về con chung: Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T có 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023, nay không công nhận là vợ chồng chị Hờ Y T có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành, vì từ khi sống ly thân thì chị Hờ Y T là người chăm sóc, nuôi dưỡng con. Không yêu cầu anh Lầu Bá T phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: Chị Hờ Y T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15 và 53, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân

sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T là vợ chồng; Về con chung: Giao có 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày: 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023 cho chị Hờ Y T nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lầu Bá T do chị Hờ Y T không yêu cầu; Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Hờ Y T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn chị Hờ Y T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Hờ Y T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lầu Bá T là vợ chồng có nơi cư trú tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc "Tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn theo quy định tại khoản 7 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hờ Y T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lầu Bá T thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không chấp hành các quyết định của Tòa án, gây khó khăn cho công tác điều tra, thu thập chứng cứ. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và tống đạt cho đương sự hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ tình cảm chung sống với nhau như vợ chồng: Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn tại UBND xã phường, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Trong khoảng thời gian đầu mới cưới vợ chồng chung sống yêu thương nhau và hạnh phúc như những gia đình, cặp vợ chồng khác. Tuy nhiên, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là anh Lầu Bá T không quan tâm chăm sóc tới gia đình, thường xuyên bỏ bê công việc để theo người phụ nữ khác. Đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhưng không thành, chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T đã sống ly thân nhau từ năm 2023 đến nay. Xét thấy, việc chung sống, thời gian chung sống giữa chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T là đúng thực tế, nay có bên yêu cầu ly hôn nên căn cứ các Điều 9, 14, 15 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T không phải là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T trong thời gian chung sống có 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023. Nay không công nhận là vợ chồng nguyện vọng của chị Hờ Y T yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc các con cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Xét

thấy, cháu Lầu Y M có đơn nguyện vọng ở với chị Hờ Y T, cháu Lầu Lâm N đang còn nhỏ, hiện nay anh Lầu Bá T thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không ai biết, chỉ thỉnh thoảng về thăm gia đình và con. Vì vậy, cần giao 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023 cho chị Hờ Y T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do chị Hờ Y T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Lầu Bá T. Trường hợp chị Hờ Y T nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lầu Bá T có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Lầu Bá T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hờ Y T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lầu Bá T.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Hờ Y T không yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét lập luận và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về quan hệ tình cảm, con chung là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Hờ Y T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hờ Y T.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Hờ Y T và anh Lầu Bá T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lầu Y M, sinh ngày 16/05/2016 và cháu Lầu Lâm N, sinh ngày 01/03/2023 cho chị Hờ Y T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lầu Bá T do chị Hờ Y T không yêu cầu. Anh Lầu Bá T có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Hờ Y T là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lầu Bá T có căn cứ chứng minh thì anh Lầu Bá T có quyền yêu cầu Tòa án

xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Lầu Bá T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hờ Y T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lầu Bá T.

3. Về án phí: Chị Hờ Y T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0001149 ngày 14/04/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An (Chị Hờ Y T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hờ Y T và bị đơn anh Lầu Bá T vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên